

**BÁO CÁO**  
**Đánh giá tình hình kinh tế - xã hội năm 2015**  
**và phương hướng, nhiệm vụ năm 2016**

**I. Đánh giá tình hình kinh tế - xã hội năm 2015**

Năm 2015, kinh tế của tỉnh tiếp tục đối mặt với nhiều khó khăn, thách thức; nhưng với sự chỉ đạo sát sao của Tỉnh ủy, sự điều hành quyết liệt của UBND tỉnh, sự nỗ lực của các cấp, các ngành, của cộng đồng doanh nghiệp và toàn thể nhân dân nên kinh tế - xã hội của tỉnh tiếp tục có những chuyển biến tích cực, đúng hướng và đạt nhiều kết quả quan trọng trên hầu hết các lĩnh vực; có 19/21 chỉ tiêu chủ yếu về kinh tế - xã hội đạt và vượt kế hoạch đề ra; 02 chỉ tiêu xấp xỉ đạt kế hoạch đó là: tăng trưởng kinh tế và chi ngân sách. Kết quả cụ thể trên từng ngành, lĩnh vực như sau:

Tốc độ tăng trưởng kinh tế tuy chưa đạt kế hoạch đề ra nhưng tiếp tục duy trì tăng trưởng ở mức khá cao: *Tổng sản phẩm trên địa bàn tỉnh GRDP (theo giá so sánh 2010) thực hiện cả năm tăng 6,38%, trong đó khu vực nông - lâm nghiệp - thủy sản tăng 4,05%, công nghiệp - xây dựng tăng 9,48% và dịch vụ tăng 6,52%; thu nhập bình quân đầu người đạt 39,79 triệu đồng, tăng 4,46% so với năm 2014.*

Cơ cấu kinh tế tiếp tục chuyển dịch đúng hướng: *Năm 2015 khu vực nông - lâm nghiệp - thủy sản chiếm tỷ trọng 36,7%, công nghiệp - xây dựng 24,8% và dịch vụ 38,5% (tương ứng với năm 2014 là 37,5%, 24,4% và 38,1%).*

Diện tích gieo trồng cây hàng năm và cây lâu năm phát triển ổn định, sản lượng một số cây trồng chủ yếu tăng so với cùng kỳ, chăn nuôi tiếp tục phát triển, đặc biệt là chăn nuôi theo hướng công nghiệp, tập trung: *Diện tích cây hàng năm toàn tỉnh gieo trồng được 42.838 ha, đạt 111,98% so với kế hoạch, tổng diện tích cây lâu năm toàn tỉnh là 406.742 ha, đạt 100,2% so với kế hoạch. Giá trị sản xuất nông, lâm nghiệp và thủy sản (theo giá so sánh 2010) năm 2015 đạt 20.857,4 tỷ đồng, tăng 4,1% so với năm 2014.*

Công nghiệp tuy còn nhiều khó khăn nhưng đang trên đà phục hồi: *Chỉ số sản xuất công nghiệp (IIP) năm 2015 tăng 110,32% so với năm 2014. Giá trị sản xuất công nghiệp (giá so sánh năm 2010) năm 2015 đạt 26.095,5 tỷ đồng, tăng 10,53% so với năm 2014.*

Khu vực thương mại - dịch vụ tiếp tục tăng trưởng ở nhịp độ cao, chỉ số giá tiêu dùng duy trì ở mức hợp lý, kim ngạch xuất khẩu tăng cao so với cùng kỳ, thị trường xuất khẩu được mở rộng: *Tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ*



tiêu dùng năm 2015 đạt 94,24% kế hoạch năm, tăng 11,54% so với năm 2014. Chỉ số giá tiêu dùng (CPI) năm 2015 giảm 0,32% so với cùng kỳ năm 2014. Kim ngạch xuất khẩu năm 2015 thực hiện 1.113 triệu USD, đạt 111,3% kế hoạch năm, tăng 27,82% so với năm 2014.

Thu ngân sách được cải thiện đáng kể và vượt so với kế hoạch đề ra: Tổng thu ngân sách thực hiện 3.846 tỷ đồng, tăng 28% so với dự toán Bộ Tài chính giao và tăng 13% so với dự toán điều chỉnh của HĐND tỉnh (vượt 446 tỷ đồng), tổng chi ngân sách thực hiện 6.730 tỷ đồng đạt 98% so với dự toán điều chỉnh của HĐND tỉnh.

Công tác quản lý đầu tư vốn XDCCB tiếp tục đi vào nề nếp, tuy nhiên tiến độ giải ngân vốn còn chậm: Giải ngân vốn đạt khoảng 92% kế hoạch giao.

Thu hút đầu tư tuy khó khăn nhưng vẫn tăng so với năm trước: Năm 2015 thu hút đầu tư trong nước tăng 66% về số vốn đăng ký so với năm 2014; đầu tư trực tiếp nước ngoài (FDI) thu hút được 18 dự án với tổng vốn đăng ký 62,33 triệu USD.

Công tác quản lý về đất đai, tài nguyên và bảo vệ môi trường đảm bảo thực hiện đúng các quy định hiện hành, các vi phạm được xử lý kịp thời.

Các hoạt động y tế, giáo dục, văn hóa nghệ thuật, thể thao, thông tin, tuyên truyền được triển khai tích cực và đạt kết quả khá tốt so với nhiệm vụ đã đề ra. Lĩnh vực an sinh xã hội tiếp tục được quan tâm thực hiện tốt, các chính sách hỗ trợ phát triển sản xuất đối với người nghèo, người dân tộc thiểu số được tiếp tục quan tâm thực hiện... Công tác tiếp dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, thanh tra được tăng cường, giải quyết khiếu nại, tố cáo đạt tỷ lệ cao. Công tác cải cách thủ tục hành chính được các cấp, các ngành quan tâm chỉ đạo, kiểm tra thường xuyên. Quốc phòng - an ninh được giữ vững, trật tự an toàn xã hội được tăng cường góp phần vào thành công Đại hội Đảng bộ các cấp trong tỉnh.

Mặc dù đạt được những kết quả tích cực và khá toàn diện trên các mặt, nhưng tình hình kinh tế - xã hội năm 2015 của tỉnh còn một số khó khăn, hạn chế đó là: Tình hình hạn hán kéo dài và giá bán mủ cao su tiếp tục ở mức thấp, chưa có tín hiệu phục hồi đã ảnh hưởng lớn đến sản xuất nông nghiệp và tốc độ tăng trưởng kinh tế chưa đạt kế hoạch đề ra. Giải ngân vốn XDCCB của một số công trình, dự án còn chậm. Xây dựng nông thôn mới chưa đáp ứng yêu cầu đề ra. Lĩnh vực văn hóa xã hội còn một số mặt hạn chế nhất định, nhất là dịch sốt rét và sốt xuất huyết gia tăng. Trật tự an toàn xã hội còn diễn biến phức tạp, an toàn giao thông tuy đã có giảm ở cả 3 tiêu chí nhưng số người chết và bị thương vẫn ở mức cao.

## **II. Phương hướng, nhiệm vụ năm 2016**

### **1. Dự báo tình hình**

Tình hình kinh tế thế giới năm 2016 dự báo vẫn tiếp tục phục hồi chậm, ẩn chứa nhiều rủi ro và thách thức, đặc biệt là rủi ro địa - chính trị, biến động khó lường trên thị trường tài chính và giá dầu. Kinh tế trong nước tiếp tục đà tăng trưởng khá, chỉ số giá tiêu dùng tương đối ổn định là điều kiện quan trọng cho sự

phát triển trong thời gian tới, việc hội nhập sâu rộng tạo thuận lợi trong phát triển, nhưng cũng tạo ra những thách thức lớn, nhất là việc phát triển thị trường. Trong tình hình thời tiết dự báo không thuận lợi, giá cả các mặt hàng nông sản nhất là cao su dự báo còn khó khăn, hoạt động sản xuất kinh doanh mới có xu hướng phục hồi và chưa phát triển nhanh ngay trong năm 2016. Trong bối cảnh đó, đòi hỏi các cấp, các ngành, các tầng lớp nhân dân và doanh nghiệp tiếp tục tăng cường đoàn kết, đổi mới mạnh mẽ, năng động sáng tạo, nỗ lực phấn đấu cao nhất để thực hiện thắng lợi các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ của kế hoạch năm 2016.

## **2. Mục tiêu và các chỉ tiêu**

### **a) Mục tiêu tổng quát**

Tiếp tục duy trì tốc độ tăng trưởng hợp lý, chú trọng chất lượng tăng trưởng từng ngành, lĩnh vực. Đẩy mạnh cải cách hành chính, nâng cao hiệu quả, hiệu lực bộ máy nhà nước. Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; tăng cường công tác phòng, chống tham nhũng. Thực hiện tốt, đồng bộ các chính sách an sinh xã hội, gắn kết xây dựng nông thôn mới và cải thiện đời sống nhân dân. Mở rộng và nâng cao hiệu quả các hoạt động đối ngoại và hội nhập quốc tế. Giữ vững quốc phòng, an ninh, trật tự an toàn xã hội.

### **b) Các chỉ tiêu chủ yếu của năm 2016**

#### *Các chỉ tiêu kinh tế:*

- Tổng sản phẩm trong tỉnh (GRDP) tăng khoảng 6,5 - 7% (theo giá 2010).
- Kim ngạch xuất khẩu: 1.275 triệu USD.
- Kim ngạch nhập khẩu: 300 triệu USD.
- Thu ngân sách (cả thu nội địa và xuất nhập khẩu) là 3.850 tỷ đồng.
- Tổng chi ngân sách 6.412 tỷ đồng.

#### *Các chỉ tiêu xã hội, môi trường.*

- Tỷ lệ giảm sinh duy trì ở mức 0,2‰.
- Tỷ lệ phổ cập mầm non 5 tuổi: 100%.
- Tỷ lệ hộ nghèo giảm trong năm là 1%.
- Tỷ lệ trẻ em suy dinh dưỡng dưới 5 tuổi còn 14%.
- Tỷ lệ trường học đạt chuẩn quốc gia: 22%.
- Tỷ lệ trạm y tế có bác sỹ đạt 85%.
- Số giường bệnh trên vạn dân đạt 26,5 giường.
- Số bác sỹ trên vạn dân là 7,2 bác sỹ
- Tỷ lệ bao phủ bảo hiểm y tế 73,5%
- Giải quyết việc làm cho 30.000 lao động.
- Tỷ lệ lao động được qua đào tạo là 44%.

- Tỷ lệ thất nghiệp thành thị <3,2%.
- Tỷ lệ dân số sử dụng điện 98,3%.
- Tỷ lệ dân số nông thôn sử dụng nước hợp vệ sinh đạt 91%.
- Tỷ lệ che phủ rừng (chung) là 66,9%.
- Số xã đạt chuẩn nông thôn mới đến hết năm 2016: 15 xã.

### 3. Nhiệm vụ và các giải pháp chủ yếu

(1) Tập trung triển khai xây dựng các chương trình, đề án để đưa Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XII và Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ X vào cuộc sống, tạo bước đột phá trong thực hiện các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội ngay từ năm đầu tiên của nhiệm kỳ. ***Trong tháng 01/2016, yêu cầu Thủ trưởng các sở, ban, ngành, đoàn thể; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã phải xây dựng, ban hành chương trình, kế hoạch hành động của cơ quan, đơn vị, địa phương mình cụ thể cho từng tháng.*** Lãnh đạo, chỉ đạo thành công cuộc bầu cử Quốc hội khóa XIV và HĐND các cấp nhiệm kỳ 2016-2021. Thực hiện nghiêm túc các kết luận của Kiểm toán và Thanh tra.

(2) Tiếp tục thực hiện Đề án tái cơ cấu kinh tế của tỉnh mà trọng tâm là đề án tái cơ cấu nông nghiệp gắn với xây dựng nông thôn mới. Khuyến khích ứng dụng khoa học công nghệ vào sản xuất nông nghiệp tăng năng suất các cây trồng chủ lực như: cao su, điều, hồ tiêu... Xây dựng mô hình liên kết, hình thành chuỗi giá trị từ khâu sản xuất đến chế biến, tiêu thụ sản phẩm. Có giải pháp để tăng cường thu hút, khuyến khích doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn theo Nghị định số 210/2013/NĐ-CP ngày 19/12/2013 của Chính phủ. Hoàn thành chương trình trồng rừng thay thế trong năm 2016.

(3) Tập trung tháo gỡ khó khăn cho các doanh nghiệp để đẩy mạnh sản xuất kinh doanh, nhất là về tín dụng, thị trường tiêu thụ, đổi mới công nghệ, lao động kỹ thuật... Ưu tiên thu hút đầu tư vào các ngành công nghiệp chế biến các sản phẩm chủ yếu của tỉnh trong nông nghiệp, chăn nuôi và các ngành công nghiệp có giá trị gia tăng cao. Đôn đốc, đẩy nhanh tiến độ đầu tư hạ tầng vào các khu, cụm công nghiệp để tạo môi trường thuận lợi thu hút đầu tư phát triển công nghiệp.

(4) Tiếp tục đầu tư các dự án, khu du lịch như: Bộ Chỉ huy Miền, Khu du lịch sóc Bóm Bó, khu du lịch sinh thái Trảng cỏ Bù Lạch, khu du lịch tâm linh Bà Rá, khu du lịch hồ Suối Cam... Tạo thuận lợi phát triển các ngành dịch vụ trên địa bàn tỉnh. Hỗ trợ xúc tiến thương mại, mở rộng thị trường xuất khẩu đối với các mặt hàng thế mạnh của tỉnh.

(5) Cải thiện mạnh mẽ môi trường đầu tư kinh doanh, bảo đảm thực hiện có hiệu quả các giải pháp, mục tiêu Chương trình số 116/CTr-UBND ngày 09/6/2014 của UBND tỉnh về tăng cường thực hiện cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh cấp tỉnh nhằm cải thiện môi trường kinh doanh, tạo mọi điều kiện thuận lợi để phát triển các loại hình doanh nghiệp nhất là doanh nghiệp nhỏ và vừa, kinh tế hợp tác. Nhanh chóng sửa đổi và triển khai hiệu quả chính sách ưu đãi

thu hút đầu tư nhằm tạo chuyên biến căn bản trong công tác thu hút đầu tư, khai thác nguồn lực cho phát triển sản xuất, kinh doanh.

(6) Triển khai thực hiện có hiệu quả Luật Đầu tư công, Luật Doanh nghiệp (sửa đổi), Luật Đầu tư (sửa đổi) và các văn bản hướng dẫn thi hành. Đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính trong các lĩnh vực: thuế, hải quan, bảo hiểm xã hội... theo hướng tạo thuận lợi ở mức cao nhất cho người lao động và doanh nghiệp. Tiếp tục thực hiện đề án tái cơ cấu DNNN theo đúng lộ trình quy định. Thực hiện tốt công tác quản lý các dự án đầu tư xây dựng theo Luật Đầu tư công, Luật Xây dựng (sửa đổi); hoàn thiện kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2016-2020 trong quý I/2016. Xây dựng nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn đầu tư phát triển vốn ngân sách nhà nước giai đoạn 2016-2020 của tỉnh.

(7) Thực hiện tốt các cơ chế, chính sách trong thu, chi ngân sách nhà nước. Tập trung giải quyết nợ đọng thuế, đồng thời khai thác tốt các nguồn thu mới, phấn đấu vượt thu để tăng nguồn vốn đầu tư XDCB. Tổ chức triển khai thực hiện tốt chủ trương, chính sách tiền tệ, tăng dự nợ tín dụng phù hợp với việc nâng cao chất lượng tín dụng. Huy động, thu hút các nguồn lực (ngân sách, xã hội hóa, PPP, FDI...) để tập trung xây dựng kết cấu hạ tầng đồng bộ, đặc biệt là các dự án, công trình trọng điểm của tỉnh. Xử lý căn bản nợ đọng XDCB. Nhanh chóng xác định phần vượt thu ngân sách năm 2015 để bố trí vốn cho công trình trọng điểm, xây dựng nông thôn mới.

(8) Tăng cường công tác quản lý đất đai, khai thác, sử dụng tài nguyên, khoáng sản. Xây dựng cơ chế, chính sách quản lý và khai thác nguồn thu từ đất đai; đẩy nhanh tiến độ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đối với các loại đất đạt tỷ lệ còn thấp; sửa đổi Quyết định số 21/2013/QĐ-UBND của UBND tỉnh về chính sách đối với quỹ đất nông nghiệp tách ra khỏi lâm phần sau quy hoạch 03 loại rừng. Kiểm soát chặt chẽ các nguồn gây ô nhiễm, nhất là các khu, cụm công nghiệp và khu dân cư tập trung. Chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu, phòng chống thiên tai.

(9) Đẩy mạnh cải cách hành chính, nâng cao hiệu quả, hiệu lực bộ máy nhà nước; cải thiện chỉ số cải cách hành chính và chỉ số PCI cấp tỉnh. Triển khai thực hiện tốt cơ chế một cửa, một cửa liên thông. Tăng cường công tác phòng chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm chống lãng phí. Thực hiện có hiệu quả công tác thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo, tập trung xử lý dứt điểm các vụ việc khiếu nại còn tồn đọng, kéo dài.

(10) Tiếp tục thực hiện Quy hoạch phát triển nguồn nhân lực, phát triển giáo dục đào tạo, khoa học và công nghệ, khám chữa bệnh, phòng chống dịch bệnh theo hướng nâng cao chất lượng và hiệu quả. Tập trung hơn nữa cho công tác giảm nghèo bền vững, nhất là chăm lo cho đồng bào dân tộc thiểu số nghèo. Thực hiện đồng bộ các chính sách, giải pháp tạo việc làm gắn với phát triển thị trường lao động. Xây dựng môi trường văn hóa lành mạnh, phát huy các di sản văn hóa dân tộc. Đẩy mạnh phong trào rèn luyện thể dục, thể thao thường xuyên. Thực hiện tốt chính sách dân tộc và tôn giáo; bình đẳng giới. Chú trọng công tác chăm sóc, giáo dục và bảo vệ quyền lợi của trẻ em; phát triển thanh niên.

(11) Tăng cường công tác thông tin tuyên truyền, đặc biệt là tuyên truyền, quán triệt Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XII, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ X, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh 5 năm 2016-2020. Cơ quan nhà nước các cấp có trách nhiệm chủ động cung cấp thông tin, nhất là tình hình kinh tế - xã hội, các cơ chế, chính sách mới cho cơ quan thông tấn, báo chí. Tăng cường tiếp xúc, đối thoại với nhân dân và doanh nghiệp. Phổ biến sâu, rộng các Luật, chính sách mới đã có hiệu lực thi hành từ năm 2016.

(12) Tăng cường củng cố quốc phòng, an ninh, giữ vững ổn định chính trị, bảo đảm trật tự an toàn xã hội, an toàn giao thông. Tăng cường công tác đối ngoại, nhất là đối ngoại nhân dân với Campuchia. Đẩy mạnh thực hiện các chương trình hợp tác phát triển với các tỉnh bạn, các tổ chức kinh tế trong nước; thực hiện đầy đủ, hiệu quả các cam kết quốc tế về kinh tế./.

**Nơi nhận:**

- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ KH&ĐT, Bộ Tài chính;
- TT.TU, TT.HĐND, UBNDTTQVN tỉnh;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Thành viên UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh;
- HĐND và UBND các huyện, thị xã;
- LĐVP, các phòng;
- Lưu: VT. (Thg-11/01)

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH  
CHỦ TỊCH



*Nguyễn Văn Trầm*

**Phụ lục**  
**Tình hình thực hiện các chỉ tiêu kinh tế - xã hội chủ yếu năm 2015**  
*(Kèm theo Báo cáo số 14 /BC-UBND ngày 14/01/2016 của UBND tỉnh)*

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	KH 2015	TH 2015	Ghi chú
1	Tốc độ tăng GRDP (giá SS 2010)	%	6,7	6,38	Xấp xỉ đạt
2	Tổng kim ngạch xuất khẩu	Tr.USD	1.000	1.113	Vượt
3	Tổng kim ngạch nhập khẩu	Tr.USD	280	285	Vượt
4	Tổng thu ngân sách	Tỷ đồng	3.400	3.846	Vượt
5	Tổng chi ngân sách	Tỷ đồng	6.885	6.730	Xấp xỉ đạt
6	Tỷ lệ giảm sinh duy trì ở mức	‰	0,4	0,4	Đạt
7	Tỷ lệ xã phường phổ cập THCS	%	100	100	Đạt
8	Tỷ lệ phổ cập mầm non 5 tuổi	%	96,39	98,1	Vượt
9	Tỷ lệ phổ cập giáo dục tiểu học đúng độ tuổi	%	98,19	100	Vượt
10	Tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi suy dinh dưỡng	%	15,5	14,3	Vượt
11	Tỷ lệ trạm y tế có bác sỹ	%	75	75	Đạt
12	Số giường bệnh/vạn dân	Giường	25	25	Đạt
13	Số bác sỹ / vạn dân	Bác sỹ	6,5	6,5	Đạt
14	Tỷ lệ bao phủ bảo hiểm y tế	%	72	72	Đạt
15	Tỷ lệ giảm nghèo/năm	%	1	2,5	Vượt
16	Lao động được giải quyết việc làm	Người	32.200	32.200	Đạt
17	Tỷ lệ lao động qua đào tạo	%	40	40	Đạt
18	Tỷ lệ thất nghiệp khu vực thành thị	%	<3,5	<3,5	Đạt
19	Tỷ lệ hộ dân sử dụng điện	%	98	98	Đạt
20	Tỷ lệ dân số dùng nước hợp vệ sinh	%	90	90	Đạt
21	Tỷ lệ che phủ rừng (chung)	%	65,7	65,7	Đạt

